

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM THAO  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS-ST  
Ngày 23 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Việt Giang.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hà Thanh Phong

2. Ông Nguyễn Ngọc Tâm.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Nguyễn Hải Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 25, ngày 30 tháng 8 năm 2022 và ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2022/HSST- QĐ ngày 26/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2022/HSST- QĐ ngày 30/8/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Hoàng N**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 24 tháng 8 năm 2002 tại huyện L, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 8, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Bùi Quốc V, sinh năm 1980; Mẹ đẻ: Lê Thị H, sinh năm 1981; Bố, mẹ hiện lao động tự do, sống tại khu 8, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột: gia đình có 02 người, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/4/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

2. Họ và tên: **Phan Đăng D**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 16 tháng 5 năm 2003 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 8, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Học sinh; Bố đẻ: Phan Văn H, sinh năm 1974; Mẹ đẻ: Lê Thị Ánh T, sinh năm 1981; Bố, mẹ hiện lao động tự do, sống tại khu 8, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột: gia đình có 02 người, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/4/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

3. Họ và tên: **Phan Văn T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 05 tháng 02 năm 2001 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 5, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Phan Văn B, sinh năm 1974; Mẹ đẻ: Bùi Thị Thu C, sinh năm 1977; Bố, mẹ hiện lao động tự do, sống tại khu 5, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột: gia đình có 02 người, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 24/4/2015 bị Công an huyện Lâm Thao xử phạt vi phạm hành chính hình thức Cảnh cáo về hành vi Sử dụng tài sản của người khác mà biết rõ tài sản đó do vi phạm pháp luật mà có, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 15 Nghị định số 167/NĐ – CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/4/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Văn T và bị cáo Bùi Hoàng N: Ông Lê H - Luật sư - Công ty luật TNHH H - Đoàn Luật sư thành phố H.

- **Bị hại:** Anh Khổng Văn Đ, sinh năm 2000. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 5, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lê Thị Ánh T, sinh năm 1981. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 8, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

2. Ông Phan Văn B, sinh năm 1974. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 5, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

3. Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1978. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 5, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

4. Chị Lê Thị H, sinh năm 1981. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 8, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 30/9/2021, sau khi cùng uống rượu tại xã T, huyện L, Bùi Hoàng N, sinh năm 2002 trú tại khu 8, xã P, huyện L; Phan Văn T, sinh năm 2001 trú tại khu 5, xã P, huyện L; Phan Đăng D, sinh năm 2003 trú tại khu 8, xã P, huyện L; Khổng Minh T, sinh năm 2001 trú tại khu 12, xã T, huyện L; Nguyễn Văn K, sinh năm 2003 trú tại khu 12, xã T, huyện L và Lương Thị H, sinh năm 2002 trú tại bản T, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An rủ nhau đến quán Karaoke N ở khu 14, xã C, huyện L để hát và được Kiều Anh P, sinh năm 2002 trú tại khu V, xã P, huyện L là nhân viên phục vụ của quán bố trí hát tại phòng số 3 tầng 2. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, P yêu cầu cả nhóm không hát nữa để nghỉ đóng cửa. Tất cả đồng ý, đi xuống quầy thanh toán tại tầng 1, nhưng sau đó, Khổng Minh T và Nguyễn Văn K lại tự ý đi lên, bật nhạc to để tiếp tục hát. Kiều Anh P lên tắt nhạc, yêu cầu tất cả ra về và xảy ra mâu thuẫn cãi nhau với Bùi Hoàng N. Kiều Anh P gọi điện thoại cho Khổng Văn Đ, sinh năm 2000 trú tại khu 5, xã T, huyện L là quản lý của quán để nói lại sự việc trên, P đưa điện thoại cho N nói chuyện với Đ. Qua điện thoại, Đ yêu cầu nhóm của N ra về nhưng N không đồng ý nên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, Đ nói N đứng chờ ở quán, Đ sẽ đến nói chuyện. Do sợ Đ đến sẽ xảy ra mâu thuẫn đánh nhau nên cả nhóm ra khỏi quán, N, T, D, H ngồi nói chuyện ở lề đường tỉnh lộ 324 trước cửa quán và gọi taxi để 04 người cùng về. Trong lúc đợi taxi, N nói với T và D “Tí nó mà ra đây, nó đánh anh em mình thì đánh lại nó”. T, D đồng ý. Khoảng 05 giờ ngày 30/9/2021, Nguyễn Văn K, sinh năm 2003 ở khu 4, xã T, huyện L điều khiển xe mô tô chở Đ đến quán Karaoke N, gặp N, T, D, H đang đứng trước cửa quán để đợi taxi. Đ đến hỏi “Tao Đ lùn đây, thằng nào là thằng N”, N trả lời “tao N đây”, ngay lập tức, Đ lao vào dùng chân đá về phía mặt N, N giơ tay phải đỡ làm ngón cái tay phải bị bầm tím trên diện 02x02cm, N, T, D lao vào, dùng chân, tay đánh lại Đ. Sau đó, T, D mỗi người nhặt một viên gạch đất nung màu đỏ (loại gạch dùng trong xây dựng) ở lề đường, ném trúng vùng đầu, người Đ rồi cả ba tiếp tục dùng chân, tay đấm, đá, vật lộn với Đ, quá trình xô xát, Phan Đăng D bị xây sát da cẳng tay trái trên diện 02x03cm. Thấy đánh nhau, mọi người can ngăn, N, T, D bỏ chạy còn Đ bị thương tích chảy nhiều máu vùng đầu, mặt được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện L, chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh P tiếp tục điều trị tổng số 03 đợt, đợt 01 từ ngày 30/9 đến 12/10/2021, đợt 02 từ ngày 09/02 đến 22/02/2022, đợt 03 từ ngày 23/02/ đến 25/02/2022.

Sau khi tiếp nhận nội dung tin báo từ Công an xã Cao Xá, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã khám nghiệm hiện trường, lập hồ sơ xác minh giải quyết vụ việc. Thu giữ dữ liệu hình ảnh từ camera giám sát của quán Karaoke N ghi lại nội dung diễn biến vụ việc, thu giữ 02 viên gạch đất nung đều đã bị vỡ mà T, D sử dụng ném gây thương tích cho Đ, trong đó 01 viên kích thước 12x10x5 cm, 01 viên kích thước 9x10x5 cm.

Ngày 01/10/2021, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ giám định tỷ lệ phần trăm thương tích, cơ chế hình

thành dấu vết thương tích, mức độ gây di chứng, ảnh hưởng thẩm mỹ đối với thương tích của Khổng Văn Đ. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 204/TgT/2021 ngày 04/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ xác định tại thời điểm giám định Khổng Văn Đ đang điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh P, Khổng Văn Đ có các thương tích, với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể:

- Vùng đầu, mặt có 03 vết thương được khâu bằng các mũi chỉ rời, xung quanh vết thương phù nề, trán bên phải phía trên đầu trong cung lông mày có một vùng da lõm xuống kích KT: 03x02 cm. Vết thương số một ở đỉnh đầu bên trái có KT 03x0,2cm, mép vết thương nham nhở. Vết thương số hai ở trán bên phải hình chữ Y nằm ngang kích thước ba cạnh 6,5x0,2cm, mép vết thương tương đối gọn. Vết thương số ba ở vùng thái dương bên phải có KT 0,5x0,3cm, được đặt với một ống dẫn lưu bên trong có ít dịch màu hồng. Mắt bên phải sưng nề bầm tím díp mí, không mở được mắt, chảy nước mắt.

- Vùng lưng bên phải cạnh cột sống có một vùng bầm tím da không rõ hình KT 03x02cm.

- Kết luận:

Vùng đầu mặt có 03 vết thương, khuyết xương thành trước xoang trán phải:

- + Vết thương số một 01%;
- + Vết thương số hai: 06%;
- + Vết thương số ba (vết mổ dẫn lưu): 01%;
- + Khuyết xương thành trước xoang trán phải: 15%;

Tại thời điểm giám định bệnh nhân điều trị vết thương hở nên Trung tâm pháp y chưa đánh giá được hết các tổn thương.

Bầm tím da vùng lưng bên phải trong thông tư số 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế không có mục xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể làm tròn là 22% (áp dụng quy định cộng tại thông tư số 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019).

Cơ chế hình thành dấu vết thương tích:

- + Vết thương số một, số hai vùng đầu, khuyết xương thành trước xoang trán phải: Do tác động của vật cứng có gờ cạnh gây nên;
- + Vết thương số ba vùng đầu: Do bác sĩ làm phẫu thuật để điều trị;
- + Bầm tím da vùng lưng bên phải: Do tác động của vật cứng gây nên;

Hiện tại chưa đủ điều kiện đánh giá di chứng.

Ngày 15/3/2022, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ giám định bổ sung thương tích đối với anh Khổng Văn Đ, nội dung:

Tổn thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Không Văn Đ trước đây chưa được đánh giá và tỷ lệ tổn thương mới do phẫu thuật lại là bao nhiêu%, xác định di chứng và mức độ ảnh hưởng thẩm mỹ để lại do tổn thương cơ thể của anh Không Văn Đ như thế nào, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Không Văn Đ sau hai lần giám định là bao nhiêu %. Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 45/TgTBS/2022 ngày 28/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ, xác định sau khi điều trị cơ thể anh Đ có các dấu vết thương tích, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể:

- Vùng đầu mặt có 07 vết sẹo, sẹo tương đối gọn, có một vùng khuyết xoang trán bên phải: Vết sẹo số một ở đỉnh đầu bên trái có KT 2,5x0,2cm, sẹo có màu hồng nhạt. Vết sẹo số hai ở trán bên phải hình chữ Y nằm ngang, kích thước ba cạnh 5,5x0,2cm, sẹo có màu hồng nhạt. Vết sẹo số ba ở vùng thái dương bên phải KT 0,5x0,3cm, sẹo có màu hồng nhạt. Vết sẹo số bốn ở phía trước đỉnh đầu bên phải có hình vòng cung bề lõm quay xuống dưới chạy từ chân tóc mai bên phải vòng lên trên đỉnh đầu sang trán bên trái có KT 18x0,1cm, sẹo có màu hồng. Vết sẹo số năm thái dương đỉnh bên phải có KT 0,5x0,3cm, sẹo có màu hồng. Vết sẹo số sáu cách vết số năm sang phải 02cm có KT 0,5x0,3cm, sẹo có màu hồng. Vết sẹo số bảy ở chính giữa trán có KT 2,5x0,1cm, sẹo có màu hồng.

- Kết luận:

+ Vết sẹo số một, số hai, số ba (vết thương số một, số hai, số ba) vùng đầu mặt và khuyết xoang trán bên phải Trung tâm pháp y đã xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại bản kết luận giám định thương tích số 204/TgT/2021 ngày 04/10/2021;

+ Vết sẹo số bốn (sẹo phẫu thuật nhiễm trùng vết mổ): 02%;

+ Vết sẹo số năm (sẹo phẫu thuật nhiễm trùng vết mổ): 01%;

+ Vết sẹo số sáu (sẹo phẫu thuật nhiễm trùng vết mổ): 01%;

+ Vết sẹo số bảy (sẹo phẫu thuật nhiễm trùng vết mổ): 03%;

+ Tự máu dưới màng cứng thùy trán phải không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh ngày 15/3/2022: 08%;

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể làm tròn là 14% (áp dụng quy định cộng tại thông tư số 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019).

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (làm tròn) của anh Không Văn Đ sau hai lần giám định là 33%.

Tại thời điểm giám định chưa đủ điều kiện xác định di chứng.

Mức độ ảnh hưởng thẩm mỹ: Theo quy định thông tư số 22/2019/TT – BHYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm.

CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ giám định tỷ lệ phần trăm thương tích, cơ chế hình thành dấu vết thương tích đối với Bùi Hoàng N. Tuy nhiên, do vết thương Khổng Văn Đ gây ra cho N không phải điều trị tại cơ sở y tế, không ảnh hưởng đến sức khỏe, Bùi Hoàng N đã từ chối việc giám định thương tích, không đề nghị xử lý đối với Đ, không yêu cầu Đ phải bồi thường gì cho N. Ngày 14/4/2022, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã đề nghị Công an huyện Lâm Thao xử phạt vi phạm hành chính đối với Khổng Văn Đ về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác, quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ – CP ngày 12/11/2013.

Quá trình điều tra, các bị can đã bồi thường cho anh Khổng Văn Đ tổng số 15 triệu đồng, anh Đ đã nhận số tiền bồi thường này, yêu cầu các bị can có trách nhiệm bồi thường thêm 239 triệu đồng là chi phí điều trị và thiệt hại về sức khỏe, thu nhập của anh Đ. Anh Đ đã giao nộp cho CQCSĐT CA huyện Lâm Thao 34 hóa đơn và phiếu thu (bản phô tô) các chi phí điều trị, chi phí thuốc, thiết bị y tế trong quá trình điều trị.

Tại CQCSĐT CA huyện Lâm Thao các bị can đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên, theo báo cáo của các bị can do trời tối nên các bị can chỉ xác định T, D ném gạch trúng vào người Đ còn ném trứng vị trí nào thì không xác định được.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSLT ngày 15/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T, Phan Đăng D phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Đăng D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Hoàng N 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/4/2022.

Xử phạt: Bị cáo Phan Đăng D 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/4/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T từ 03 năm 07 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/4/2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T mỗi bị cáo đã bồi thường cho bị hại anh Khổng Văn Đ số tiền 65.000.000đ (Sáu mươi lăm triệu đồng). Bị cáo Phan Đăng D đã bồi thường cho bị hại anh Khổng Văn Đ số tiền 35.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Bị cáo D còn phải bồi thường cho anh Khổng Văn Đ số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), xác nhận ngày 27/7/2022 bà Lê Thị Ánh T đã tự nguyện nộp thay Phan Đăng D số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) theo biên lai thu tiền số AA2020 0001808 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên lai thu tiền số AA/2020/0001808 ngày 27/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao.

[3] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 viên gạch vỡ, loại gạch đất nung 2 lỗ, màu đỏ, không rõ hình, kích thước 12x10x5 cm; 01 viên gạch vỡ, loại gạch đất nung 2 lỗ, màu đỏ, không rõ hình, kích thước 9x10x5cm; Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu camera giám sát của quán Karaoke N là vật chứng của vụ nên cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

*(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên bản bàn giao ngày 01/6/2022).*

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T, Phan Đăng D mỗi người phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quan người bào chữa cho bị cáo Phan Văn T và bị cáo Bùi Hoàng N : Ông Lê H - Luật sư - Công ty luật TNHH H - Đoàn Luật sư thành phố H.

Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự xem xét cho bị cáo Bùi Hoàng N được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là 03 năm 02 tháng tù

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, e, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự xem xét cho bị cáo Phan Văn T được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xác nhận bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T mỗi bị cáo đã bồi thường số tiền 65.000.000đ (Sáu mươi lăm triệu đồng) cho bị hại.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố, các bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội hoặc không có tội:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 05 giờ ngày 30/9/2021 tại khu vực đường tỉnh lộ 324 trước cửa quán Karaoke N thuộc khu 14, xã C, huyện L, do mâu thuẫn cá nhân Bùi Hoàng N, Phan Văn T, Phan Đăng D đã cùng nhau sử dụng gạch đất nung, chân, tay đánh Khổng Văn Đ. Hậu quả Khổng Văn Đ bị thương tích, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 33%. Hành vi của các bị cáo sử dụng gạch ném, dùng chân tay đánh gây thương tích cho Khổng Văn Đ, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 33% đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T, Phan Đăng D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn, thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T, Phan Đăng D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T, Phan Đăng D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T, Phan Đăng



D đã tự nguyện bồi thường tổng số tiền 180.000.000đ cho bị hại anh Không Văn Đ nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra bị cáo Phan Văn T đạt danh hiệu học sinh tiên tiến năm 2018 - 2019, được trường tặng Giấy khen, năm 2016 được Giám đốc Sở giáo dục chứng nhận thành tích Huy chương bạc, năm 2016 được Phòng giáo dục huyện Lâm Thao chứng nhận thành tích Huy chương vàng và Huy chương đồng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phan Văn T có ông nội Phan Văn Chiêu là người có công với cách mạng được nhà nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo Bùi Hoàng N có ông bà ngoại là người có công với cách mạng, bị cáo Phan Đăng D có bà nội là thanh niên xung phong. Người bị hại anh Đ cũng có lỗi một phần và anh Đ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T, Phan Đăng D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử vụ án gia đình bị cáo Phan Đăng D có giao nộp 01 văn bản số: 86/CSHS ngày 02/11/2021 của Phòng cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang về việc bị cáo D đã cung cấp thông tin giúp phát hiện bắt giữ phạm tội đang bị truy nã về tội trộm cắp tài sản. Tại biên bản xác minh của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao thì được Trưởng Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang cung cấp: Ngày 26/10/2021 Phòng không nhận được đơn đề nghị của người nào có tên Phan Đăng D; Hệ thống số văn đi của Phòng cảnh sát hình sự năm 2021 văn bản số 86 của Phòng là "báo cáo kiểm kê tài sản" phát hành ngày 02/01/2021; Chữ ký trong văn bản số 86/CSHS ngày 02/11/2021 theo cung cấp không phải chữ ký của thượng tá Nguyễn Hoàng Long; Danh sách đối tượng truy nã, đối tượng đã bắt truy nã của Phòng cảnh sát hình sự đến thời điểm hiện tại không có tên Đặng Hồng Quân, sinh năm 1993, trú tại Đội 2, xóm Xuân Sơn, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Như vậy văn bản số 86/CSHS ngày 02/11/2021 là không đúng do vậy bị cáo D không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với văn bản số: 86/CSHS ngày 02/11/2021 của Phòng hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang về việc bị cáo D đã cung cấp thông tin giúp phát hiện bắt giữ phạm tội đang bị truy nã về tội trộm cắp tài sản. Sau khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao xác minh làm rõ chuyển nguồn tin về tội phạm và các tài liệu có liên quan đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp.

Sau khi xem xét nhân thân, tích chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T, Phan Đăng D đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì vậy có thể áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo một hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội

một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T, Phan Đăng D đã bồi thường cho anh Khổng Văn Đ tổng số 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng), anh Đ đã nhận số tiền bồi thường này, anh Đ yêu cầu các bị cáo có trách nhiệm bồi thường thêm 239.000.000đ là chi phí điều trị và thiệt hại về sức khỏe, thu nhập của anh Đ.

Tại phiên tòa, anh Khổng Văn Đ yêu cầu các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T, Phan Đăng D phải bồi thường thêm chi phí điều trị và thiệt hại về sức khỏe, thu nhập bị mất trong thời gian điều trị số tiền 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng), ngoài ra anh Đ không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền bồi thường nào khác. Các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T, Phan Đăng D đều nhất trí thống nhất mỗi bị cáo bồi thường số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng). Ông Phan Văn B (bố đẻ bị cáo Phan Văn T) và bà Lê Thị H (mẹ đẻ bị cáo Bùi Hoàng N) đã bồi thường cho bị hại anh Khổng Văn Đ số tiền 120.000.000đ thay cho bị cáo T và N. Bà Lê Thị Ánh T (mẹ đẻ bị cáo Phan Đăng D) đã bồi thường cho bị hại anh Khổng Văn Đ số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) thay cho bị cáo D.

Bị cáo Phan Đăng D còn phải bồi thường cho anh Khổng Văn Đ số tiền 30.000.000đ. Ngày 27/7/2022 bà Lê Thị Ánh T đã tự nguyện nộp thay bị cáo Phan Đăng D số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số AA2020/0001808 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, vì vậy cần xác nhận là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 viên gạch vỡ, loại gạch đất nung 2 lỗ, màu đỏ, không rõ hình, kích thước 12x10x5 cm; 01 viên gạch vỡ, loại gạch đất nung 2 lỗ, màu đỏ, không rõ hình, kích thước 9x10x5cm; Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với: 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu camera giám sát của quán Karaoke N là vật chứng của vụ nên cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với Khổng Văn Đ đã có hành vi sử dụng chân đá trúng, làm bầm tím ngón cái tay phải của Bùi Hoàng N, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã đề nghị Công an huyện Lâm Thao xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ là phù hợp.

- Đối với chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ Karaoke N đã có hành vi kinh doanh dịch vụ karaoke ngoài khoảng thời gian từ 08 giờ đến 24 giờ mỗi ngày, vi phạm quy định tại điểm b khoản 5 Điều 15 Nghị định số 38/2021/NĐ - CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ, cần đề nghị Công an huyện Lâm Thao xem xét, xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T, Phan Đăng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đề nghị về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên cần chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Đăng D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Hoàng N 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/4/2022.

Xử phạt: Bị cáo Phan Đăng D 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/4/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T 03 (ba) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/4/2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T mỗi bị cáo đã bồi thường cho bị hại anh Không Văn Đ số tiền 65.000.000đ (Sáu mươi lăm triệu đồng).

Xác nhận bị cáo Phan Đăng D đã bồi thường cho bị hại anh Không Văn Đ số tiền 35.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Bị cáo D còn phải bồi thường cho anh Không Văn Đ số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), xác nhận ngày 27/7/2022 bà Lê Thị Ánh T đã tự nguyện nộp thay Phan Đăng D số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) theo biên lai thu tiền số AA2020 0001808 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0001808 ngày 27/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao.

[3] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 viên gạch vỡ, loại gạch đất nung 2 lỗ, màu đỏ, không rõ hình, kích thước 12x10x5 cm; 01 viên gạch vỡ, loại gạch đất nung 2 lỗ, màu đỏ, không rõ hình, kích thước 9x10x5cm; Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu camera giám sát của quán Karaoke N là vật chứng của vụ nên cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

*(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên bản bàn giao ngày 01/6/2022).*

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Bùi Hoàng N, Phan Văn T, Phan Đăng D mỗi người phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THAHS- CA huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THADS huyện Lâm Thao;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đinh Việt Giang**